

TN

1125

EM LOAN ĐI HỌC



KIM ĐỒNG

ONG THU — HOÀNG THANH
ÂN TÌNH — THỦY DƯƠNG

ĐV 13
E. 306 D

LOAN ĐI HỌC

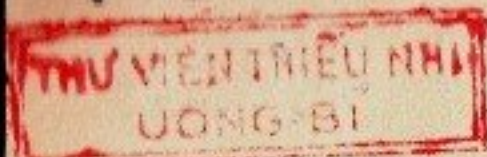
a và minh họa của Tạ Thúc Bình

thuongmaitrangxua.vn



NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG
HÀ NỘI — 1967

R8d



CÂU CHUYỆN LỚP 2

*Truyện viết về em Nguyễn Phong
Thắng, học sinh lớp 4 trường cấp 1
Nghĩa phương, Lục nam, Hà bắc,
ba năm liền là «Cháu ngoan Bác Hồ»*

CỨ NHỚ LÀ KHÔNG QUÊN

Hôm nay đi học thật không vui. Cả Thắng lẫn Sơn đều không làm bài tập ở nhà. Đến lúc thấy giáo hỏi, Thắng chẳng biết nói thế nào nữa. Đi học, có việc làm bài mà cũng quên. Bực thật đấy. Thắng quên không làm bài, ừ, thì đấy là cái sai của Thắng. Nhưng mà tại làm sao thằng Sơn nó cũng quên? Thắng đã nhắc nó rồi cơ mà! Lúc hai đứa rẽ hai ngã về nhà, Thắng bảo:

— Này, đến chiều sang nhà tớ làm bài nhé!

Nó «ừ» rõ ràng, ấy thế mà rồi không thấy nó sang. Giá nó sang, có phải cả hai đứa đều không việc gì không nào! Đàng này, mãi đến sớm hôm sau, khi hai đứa đi gần đến lớp, thằng Sơn mới dừng sững lại:

— Chết rồi, Thắng ạ!



— Tờ chưa làm bài tập

- Chết cái gì?
- Tờ chưa làm bài tập.
- Thăng giật cả mình:
- Tờ cũng chưa làm!
- Thế có chết thật không chứ! Thăng bực quá,
- hỏi Sơn:
- Tại sao cậu không làm?

— Tờ quên!

— Tại sao cậu lại quên?

Sơn nhìn Thăng:

— Tại sao cậu không nhớ?

Chỉ một tí nữa là hai đứa cãi nhau. Thăng tức phát khóc lên được. Chốc nữa, thầy giáo gọi đem vở lên, tha hồ mà bị chúng nó chế cho.

Lúc vào lớp, thầy giáo hỏi thật. Thầy hỏi:

— Các em làm xong bài rồi chứ?

Chúng nó nhao nhao:

— Thưa thầy... xong... ạ... ạ...

Thăng nhìn Sơn. Cái thăng không làm bài thế mà cũng nói theo. Không biết xấu hổ! Thăng thấy ghét cái lỗi ấy quá. Thăng đứng ngay lên:

— Thưa thầy... em... em... chưa làm ạ.

Thầy giáo nhìn Thăng. Thăng đổ cả tai, nói thêm:

— Em quên mất ạ.

Thăng học rất khá, chưa bị điểm xấu lần nào. Thấy vậy, thầy giáo hỏi:

— Sao em quên?

Thăng nói thật:

— Thưa thầy em cũng không nhớ nữa ạ.

Thầy giáo nói thông thả nhưng rõ:

— Được. Cho em ngồi. Lần sau, phải nhớ đấy nhé!

— Vâng ạ !

Thắng ngồi xuống mà thấy gáy mình như có ai gi thán hồng vào ấy. À, chúng nó đang nhìn Thắng đấy ! Cả buổi học, Thắng mất cả vui.

Quên, quên là cái gì nhỉ ? Quên tức là không nhớ. Nếu nhớ rồi thì có quên nữa không ? Nhưng làm thế nào để nhớ, đừng quên học bài, làm bài ? Có cách nào không nhỉ ? Thắng cứ nghĩ lung tung như thế, quên cả nghe giảng bài. Chết, không nghe thì hiểu làm sao ? Thôi, để lúc về nghĩ sau, nghe bài đã. Chợt, Thắng vui hẳn lên : Ờ, đang làm việc này mà nghĩ việc kia, nó quên cái việc đang làm đi đấy. Đứng rồi, ngồi học mà nghĩ cái khác, sẽ không học được. Đứng rồi, chốc về nhà nghĩ nốt cái chuyện quên.

Sau buổi học, Thắng đi trước, Sơn đi sau, hai đứa không chạy ào lên như hôm qua nữa. Thắng cứ lầm nhảm : « Nhớ làm bài tập, nhớ làm bài tập. Không được quên, không được quên... »

Bỗng, Sơn gọi :

— Thắng ơi ! Chốc nữa đi dạo để mèn nhá !

— Không.

— Cậu chán rồi à ?

— Không.

— Thế cậu làm gì ?

— Làm bài tập đã.

— Dạo để xong rồi về làm.

— Không.

Đấy. Đứng rồi. Hôm qua mãi dạo để nên quên làm bài. Bây giờ, cứ làm xong bài cái đã rồi mới đi dạo để, đỡ có quên !

Thế là, từ hôm ấy, Thắng học bài xong mới đi chơi. Học kiểu ấy khó quên làm bài lắm. Lần nào cũng nhớ được. Thấy Thắng học rồi mới chơi, Sơn phải làm theo Thắng. Nếu không, đi dạo để một mình cũng buồn. Sơn nhận :

— Học thế này nhớ mãi được Thắng ạ !

Thắng cười.

thuongmaitruongxua.vn KHÔNG CÓ ĐUÔI MÀ CỤT ?

Thầy giáo dặn học sinh :

— Các em không được viết câu cụt.

Ti nữa thì Thắng cười. Buồn cười thật ấy. Con vật mới có đuôi, có đuôi thì mới cụt đuôi. Chữ câu văn làm gì có đuôi mà cụt ? Sợ thầy giáo mắng, Thắng không dám cười. Thắng ngồi yên chờ thầy cho xem cái câu cụt. Chắc câu ấy nó ngắn lắm. Cụt thì phải ngắn lại mà.

Đang nghĩ đến cái câu cụt như thế thì thầy giáo gọi :

— Em Thắng lên bảng.

Chết rồi. Thầy bảo viết câu cụt dây. Thắng chẳng biết cái câu cụt ấy ở đâu mà viết nữa. Nhìn trước nhìn sau, Thắng thấy ở trong lớp cái gì cũng đủ hết. Chẳng có cái gì cụt mà viết. Ở, cụt tóc. Tóc của bọn con gái kia kia, cắt đi là cụt tóc. Không, ai lại nói bạn thế. À, tàu bay Mỹ bị bắn cụt cánh. Đấy, thế là có câu cụt rồi. Nhưng sao thầy giáo lại không cho viết câu cụt? Các chủ bộ đội bắn cụt cánh, cụt đầu máy bay giặc Mỹ thật cơ mà?

— Em cầm phấn, viết đi.

Thắng cầm viên phấn và bẻ đánh cắc một cái. A ha! Viên phấn cụt! Lại một câu cụt nữa. Sao mà lắm cụt thế! Thắng chưa biết viết gì.

— Thưa thầy, em viết gì ạ?

— Viết một câu. Câu gì cũng được.

Câu gì cũng được? Thắng nghĩ một tí rồi viết: «Chủ bộ đội bắn cụt đầu giặc Mỹ». Thầy giáo cười, khen:

— Khá lắm. Câu này có cụt không, các em? Cả lớp không có đứa nào dám trả lời. Thắng thưa:

— Thưa thầy câu cụt ạ.

— Cụt à? Sao lại cụt nào?

— Thưa thầy vì thằng Mỹ nó cụt đầu!

Thầy giáo lại cười:

— Chưa đúng. Nào, em xóa cho thầy ba chữ cuối rồi chấm.

Thắng xóa rồi chấm. Ô! «Chủ bộ đội bắn cụt». Bắn cụt thôi à? Bắn cụt gì chứ? Thầy giáo hỏi:

— Em đọc to lên và thấy thế nào?

Thắng đọc to lên và có cảm giác như ai đâm vào cổ mình ấy.

— Thưa thầy tức lắm ạ.

— Đúng. Em thấy tức là vì câu ấy cụt, chưa rõ ý.

À! Cụt là chưa hết ý đã chấm. Thế thì Thắng hiểu rồi. Thế này cũng là câu cụt nhớ: «Tôi lên bang rồi thôi.» Tôi làm gì chứ? Đấy, cụt đấy. Hay thật. Câu không có đuôi nhưng vẫn cụt được như thường! Chả đại gì mà đi viết câu cụt.

Thắng hay có cái lối nghĩ và thắc mắc như thế lắm. Cứ thầy giáo giảng cái gì, Thắng nghĩ ngay vào cái đó. Nghĩ như thế, chỗ nào chưa hiểu thì hỏi thầy. Khi đã hiểu, thì nhớ mãi. Nhớ không thể quên được nữa. Bài học hôm nay hay thật. Không có đuôi mà cũng cụt.

THẾ MỚI LÀ THÂN

Đã đến mùa đông rồi. Rét gớm. Tất cả mọi chỗ trên người đều được ủ bằng quần áo ấm. Chỉ riêng có cái mặt là không sao mặc cho nó

cái gì được cả. Nhất là cái mũi, vừa dỏ vừa chảy nước. Cứ nghĩ đến lúc phải dậy sớm đi học mà ngại. Giá đổi nghỉ hè sang nghỉ rét có phải hơn không? Đi ra đường, gió rét, Thắng chỉ muốn cho cả hai tay vào túi. Nhưng phải để một tay xách cặp. Thắng không muốn rét một tí nào hết. Hay là... đeo bégan cặp vào người? Khéo mà hay đấy. Thắng kiểm cái dây luôn vào phía trong cặp sách, nối hai đầu lại thành quai. Đeo thử xem nào?... Được. Thắng đeo lưng cặp sách ở phía sau gần như cái túi dết của bố, nhưng không phải là túi dết, vì cái dây nhỏ quá. Không sao. Đút cả hai tay vào túi là khoái.

Giải quyết xong cái cặp, Thắng mới chợt nhớ ra là còn phần nữa. Hết phần để viết rồi. Làm thế nào bây giờ? Hồi còn học ở Hà-nội — dạo chưa đi sơ tán ấy, hết phần thi xin chị Thảo. Nay, chị Thảo cũng đi sơ tán nốt, hai chị em ở xa nhau. Thế thì xin bố vậy. Nhưng, bố đi vắng. Tức thật. Bố ở nhà mãi, không làm sao. Bố vừa đi vắng, hết phần liền. À, phải rồi, bảo thằng Sơn nó cho mượn một viên. Hôm nào bố về sẽ trả lại một viên bằng viên của nó. Thế cũng được chứ gì. Hai đứa chơi thân với nhau lắm cơ mà. Thắng hỏi Sơn, Sơn bằng lòng. Đến chiều, Sơn sẽ cầm sang nhà cho Thắng sau, vì đi học, Sơn không mang theo nhiều phần.

Câu chuyện mượn phần của Sơn tưởng thế là xong, mà hóa ra chưa xong.

Lúc vào lớp, thầy giáo ra một bài tính dỏ hơi kho khó một tí. Thắng nghĩ một lúc, tìm thấy đáp số liền. Trong khi ấy, Sơn chưa biết làm thế nào cả. Thắng nhìn sang phía Sơn. Sơn nhìn Thắng:

— Xong rồi à?

— Ừ.

Bỗng, Sơn đá Thắng một cái. Thắng mãi làm bài nên không để ý. Làm xong, Thắng xem kỹ một lượt nữa rồi gấp vở lại. Sơn hích Thắng:

— Mở ra.

— Gì?

— Mở vở ra.

— Mở làm gì?

— Cho tao xem.

Thắng lạ quá. Xem à? Bài của đứa nào thì đứa ấy làm chứ, sao lại xem của nhau? Không được.

— Máy không cho tao xem, tao không cho mày mượn phần nữa, nào... — Sơn nói thế.

Thắng đặt tay lên quyển vở, vẻ ngăn ngừa. Không có phần, lấy gì mà viết? Không. Thầy giáo đã dặn là không được xem bài của người khác. Thắng có xem bài của Sơn bao giờ đâu! Tự mình làm lấy mới đúng, mới là học giỏi chứ. Kệ, không cho mượn phần thi thôi. Đã

gọi là tính dốt thì phải làm lấy, đi xem của người ta thì còn gọi là tính dốt làm quái gì! Cuối cùng, Sơn cũng tìm ra đáp số.

Chiều hôm ấy, Sơn không cho Thắng mượn phần thật. Sơn giận Thắng đấy. Đã thế, Thắng không cần. Sơn không cho mượn thì Thắng mượn của đứa khác. Sợ gì! Nhưng ngộ nhờ đứa khác nó cũng hết như Thắng thì sao? Nhìn mấy viên phấn con con nằm trong hộp, Thắng nghĩ bụng: «Hừ, phấn mà cũng mòn, guốc dép cũng mòn». Thắng dậy hộp phấn lại và nhìn vợ vằn lên nóc nhà. À, được rồi. Thắng nhớ đến cái lúc chơi nhảy lò cò, Thắng đã lấy gạch non để kẻ ô. Thử viết vào bảng xem có được không? Thắng liền đi tìm gạch non. Được. Viết được, chỉ tội hơi mờ hơn phấn. Được. Thế nó mới là gạch non. Thắng lại nghĩ thêm được một cách nữa: đi nhặt những viên phấn rơi và những cục phấn con con của các bạn vứt đi, viết tạm cũng được. Như vậy, khéo mà là tiết kiệm ấy chứ!

Sáng hôm sau, Thắng chưa kịp đi học thì Sơn đã đến gọi. Mọi bạn vẫn thế. Hai đứa thường đi với nhau. Vì qua xóm, nhiều chó lắm. Thắng Sơn rất sợ chó. Sơn không cho Thắng mượn phấn, Thắng tức lắm. Song, không đi với nó, nhờ chó cắn nó, nó phải tiêm hai mươi mốt phát và nghỉ học ba tuần lễ thì gay! Thắng đã bị tiêm như thế một lần rồi.

Vừa đau, vừa sợ. Cái kim sao mà to vậy chứ. Tiêm tức cả bụng. Nghĩ thế, Thắng chạy ra cùng đi với Sơn. Sơn móc túi đưa cho Thắng viên phấn và nói:

— Cho cậu đấy.

Thắng thích quá:

— Cho thật chứ?

— Thật.

— Cậu không tức tớ nữa chứ?

— Không. Cậu không cho xem, tớ cũng tìm ra đáp số cơ mà! Cậu mà cho tớ xem, thì cậu khuyết điểm.

Thắng gật đầu:

— Ai bảo cậu thế?

— Bớ tớ. — Sơn nói — Tớ nói chuyện ấy cho bớ tớ nghe, bớ tớ bảo cậu không cho xem là đúng. Cậu thế mới là người bạn thân của tớ!

Thắng nghĩ bụng: «Bớ cậu ấy nói đúng ghê. Cứ y như bớ Thắng nói với Thắng vậy!»

CẢ LỚP DỪNG VẤN HƠN

Kể từ hôm đi sơ tán đến giờ, Thắng chưa hôm nào không thuộc bài. Thắng chăm lắm. Nhớ học như đói thì nhớ ăn cơm vậy. Nếu không, là học sinh giỏi làm sao được.

Thắng được các bạn bầu làm lớp trưởng.
Thắng Sơn bảo Thắng:

- Chúng nó bảo mày như con gái ấy.
- Tao mà như con gái à? — Thắng hỏi lại.
- Ừ, thật đấy.
- Nói láo, tao là con trai.
- Ừ thì mày vẫn là con trai...

Thấy Thắng hiền lành, hơi một tí là đỏ mặt, thắng Ngân gạt:

- Đánh nhau nào?

Thắng rút tay vào túi quần:

- Tao không chơi đánh nhau.
- Thế thì đánh vật vậy.

Thắng quay đi:

- Tao không đánh vật, bắn quần áo.

Tưởng Thắng sợ, thắng Ngân túm lấy Thắng mà chế:

- Đồ... con gái. Thắng... con gái chúng mày ời!

Và, thắng Ngân ngang chân Thắng. Thắng bị vấp tí nữa thì ngã. Thắng liền túm lấy gáy nó, lẳng cho một cái. Thắng Ngân ngã chổng gọng.

- Tao không sợ mày dẫu mà. Thế là xấu. Biết là Thắng khỏe hơn nhưng không thích đánh nhau và chơi bắn, thắng Ngân từ đấy

không dám gạ đánh nhau nữa. Song, Thắng cũng không bằng lòng để nó đánh nhau với các bạn khác. Thắng Ngân không nghe:

- Tao không đánh nhau với mày thì thôi.

Thắng lắc đầu:

- Tao là lớp trưởng, tao không đồng ý mày chơi như thế. Xấu lắm!

Không ai ủng hộ thắng Ngân hết. Thắng được các bạn hoan hô. Sơn rất khoái:

- Sang năm, tao lại bầu mày làm lớp trưởng nhé!

Ở nhà cũng thế, Thắng không thích cái lối đánh nhau. Các bạn đến nhà, sẽ rủ nhau đá bóng. Thắng thích quả bóng cao su to của anh Phong mua cho Thắng lắm. Mấy cậu bạn rủ:

- Này, cậu đem ra trường cho chúng tớ đá nhờ với!

Đá nhờ à? Vỡ bóng thì sao? Thắng chỉ có một quả bóng này thôi, vỡ mất, lấy gì mà chơi? Thắng chưa trả lời, nhưng từ chối không cho chúng nó đá thì cũng làm sao ấy. Có vẻ ích kỷ quá. Mà, đá bóng một mình, cũng buồn. Nghĩ ngợi một lúc, Thắng bảo:

- Để tớ hỏi bố tớ đã.

Thắng hỏi bố thật. Hỏi ngay chiều hôm ấy.

— Bố ạ, chúng nó bảo con đem bóng đến lớp cho chúng nó chơi.

— Thì con cứ đem đi.

— Con sợ vỡ.



Cả lớp dùng vẫn hơn chứ

Bố Thắng nhìn Thắng, vui vẻ:

— Ừ, đã mãi rồi nó cũng phải vỡ chứ.

Cò thể mà Thắng nghĩ không ra. Chợt, Thắng nghĩ tới một điều khác:

— Như thế được nhiều dứa chơi bóng, bố nhỉ!

Bố Thắng gật đầu.

— Thế con đem đi bố nhé! Nếu vỡ, sang năm bố cho con quả khác nhé... À, bố bảo anh Phong cho con quả khác...

Bố lại gật đầu:

— Anh Phong biết con cho cả lớp cùng chơi, anh Phong sẽ mua ngay!

Thắng thích quá. Thích y như cái hôm Thắng đem tất cả lọ lớn lọ bé của mình đến lớp để thầy giáo chia mực cho các bạn. Thắng thích chơi chai lọ lắm. Vậy mà khi thầy giáo hỏi em nào có nhiều lọ con thì đem đến lớp, thế là Thắng đem đi ngay. Thắng nghĩ thế này: Cả lớp dùng vẫn hơn chứ!

BỐ ƠI HỌC ĐỂ LÀM GÌ?

Học gần hết lớp hai rồi, Thắng mới nhận thấy có một điều rất lạ. Lạ lắm: cả nhà, hiện nay chỉ có mình Thắng đi học. Còn thì, mẹ già yếu rồi, không nói làm gì, từ bố đến anh Phong, anh Tùng, chị Thủy... ai cũng đi công tác hết. À, còn chị Thảo nhưng chị ấy học đại học! Ôi, đại học! Đại học còn hơn cả cấp ba, cấp ba hơn cấp hai, cấp hai hơn cấp một, cấp một thì lớp 4 hơn lớp 3, mấy năm nữa Thắng mới lên đến

lớp 4? Lâu lắm, lâu ghê lắm mới bằng chị Thảo. Thế đến tận bao giờ mới bằng bố, không đi học nữa? Ước gì học nhanh nhanh lên nhĩ. Nhưng mà Thắng viết còn chậm lắm. Bố viết nhanh thật, vừa nhanh vừa đẹp. Chắc là bố làm việc nhiều nên viết đẹp.

Mà đi học để làm gì nhĩ? Không học có được không? Đứa nào cũng thích đi học. Thắng thì Thắng thích quá đi rồi. Đáng lẽ Thắng học cũng giỏi vừa thôi. Song một lần, anh Phong mua cho Thắng một cuốn sách Kim Đồng, Thắng nhờ anh đọc, anh không đọc. Đã không đọc, anh Phong còn bảo: «Hừ, sao mà Thắng xoàng thế. Đi học mà không đọc nổi sách à?» Thắng tức lắm. Thế là Thắng chăm đọc hơn, và cuối cùng thì đọc nhanh và đúng lắm rồi.

Hôm nay, tự nhiên Thắng lại nghĩ đến chuyện học nhiều, học ít, học nhanh, học chậm... Thế mới buồn cười chứ.

Thắng mong mãi bố về để hỏi mà bố chưa về. Thắng lấy vở ra làm tinh đố. Toán là ôn tập cả. Thắng chỉ làm một lúc là xong. Thắng mở ngăn kéo, thấy quyển «Đại số lớp 10» của chị Thảo để ở nhà. Thắng mở ra xem thử. Toán là những bài tính lằng nhằng, đọc vào chẳng hiểu gì hết. Chữ cộng với chữ, ra số. Số nhân với số, có cả chữ. Không như bài toán lớp hai.

Toán lớp hai nó không lòi thôi thế đâu. Vậy mà chị Thảo chị ấy tìm ra đáp số được. Thế mới là lớp 10! Thắng gấp cuốn sách toán lớp 10 lại và nhìn ra ngoài cửa. Trời nắng dịu và cây cỏ xanh tươi. Mấy con gà đang tranh ăn, đá nhau lung tung. Thật là lũ gà nhóc, chẳng biết đoán kết là gì. Từ dưới đất lên đến trên trời xa ghê. Thế mà vệ tinh, tên lửa bay tới đấy! À, học mãi rồi cũng làm được tên lửa chứ nhĩ? Thế thì Thắng phải học nữa chứ. Hôm nọ, chính mắt Thắng nom thấy tên lửa của ta nổ, bắn cháy một tàu bay giặc Mỹ. Cái tàu bay ấy đâm đầu lao xuống đất. Sướng ghê! Anh bộ đội nào bắn tên lửa, chắc học giỏi. Anh ấy học lớp mấy nhĩ? Chắc cũng quá lớp 10. Thế mà Thắng mới sắp lên lớp ba! Không, Thắng học tới lớp 10 cho mà xem. Thật đấy.

Thắng lại nhìn ra ngoài sân và thấy một chị đi qua. Chị Hạnh đấy mà. Chị Hạnh có quyển sách gì ấy dày lắm. Mở ra, vẽ toàn cây và nền nhà. Chị bảo rồi đây, nếu Thắng thích đi xây dựng thì sẽ có quyển sách ấy. Chị Hạnh học ở trường đại học mà. Chủ nhật chị mới về. Thắng thích làm tên lửa kia. Để bắn giặc Mỹ. Thắng là con trai, lớn lên Thắng còn đi bộ đội.

Bố về! Thắng chạy ra đón bố và hỏi luôn:

— Bố có phải đi học nữa không hở bố?

Bố đứng lại, gỡ tay Thắng đang ôm chặt lấy người bố:

— Có chứ! Để bố vào nhà đã nào!

Thắng đi theo bố, thấy lạ quá. «Bố mà cũng còn phải học!» Đợi cho bố ngồi nghỉ xong rồi, Thắng hỏi:

— Bố học thật à?

— Thật. Sao con lại hỏi thế?

— Con tưởng bố... nhớn rồi thì thôi.

Bố cười, xoa đầu Thắng và ôm Thắng vào lòng:

— Nhớn rồi cũng phải học con ạ. Bố không đến lớp như con, nhưng bố học bằng cách đọc sách và đọc báo.

Thế đấy. Người lớn học như thế đấy.

— Bố ơi! Bố học để làm gì hở bố?

— Để làm việc phục vụ nhân dân con ạ...

Vậy thì Thắng biết rồi. Bố vẫn đến lớp giảng chính trị cho học sinh nghe đấy. Bố không học thì bố nói làm sao được. Anh Phong là giáo viên, dạy con cái nhân dân — dạy những đứa như Thắng học. Anh Tùng là bộ đội, cái ấy rõ quá rồi. Chị Thủy học nghề nuôi cá để nuôi cá cho nhân dân ăn. Thế thì, Thắng cũng đi học để phục vụ nhân dân chứ. Làm được tên lửa, bắn rơi máy bay Mỹ, đúng là phục vụ nhân dân!

Có thể mà mãi đến bây giờ Thắng mới nghĩ ra. Thích thật, học để phục vụ nhân dân.

PHONG THU

CÁI TÚI VẢI GIỮA ĐƯỜNG

*Truyện viết về em Vũ Thị Soi (Đông
động, Đông quan, Thái bình) nhặt
được của rơi trả lại người mất của.*

I. QUẢ TRỨNG GÀ ĐẼ LANG

Trời nắng đẹp. Gió đồng hiu hiu thổi vào nhà man mát. Soi đã soạn xong túi sách, đứng dậy, khắp khiêng bước lại góc nhà, lấy cái chổi.

Vừa quét nhà, Soi vừa ngóng ra sân. Soi nóng ruột. Mãi chưa thấy Dung và Bốn đến rủ Soi đi học! Soi nghĩ học đã một tuần lễ rồi! Nhớ trường, nhớ lớp, nhớ thầy, nhớ bạn quá! Và nhớ cả bài vở nữa! Soi bị đau thấp khớp, bệnh phát ra ở khớp xương gót chân, chạy chưa tốn đã nhiều tiền mà vẫn chưa khỏi hẳn.

Đau thì cũng đau nhưng mà ở nhà mãi buồn lắm. Tối hôm qua, Soi nói mãi, mẹ mới bằng lòng cho Soi lại đi học. Nhìn Soi vẫn hơi khắp khiêng, mẹ lại có ý ngại ngại, khiến Soi đã lo lo. Nhưng khi mẹ hỏi có còn thấy đau nữa không thì Soi vẫn nói thật: Soi dương thấy đau

nhưng mà đau ít thôi, đi lại vẫn không sao cả. Mẹ vốn biết tính Soi, hiểu rằng Soi không có nói dối để giấu đau mà đi học... Thế là mẹ gật đầu, âu yếm dặn Soi đi đứng thong thả, thỉnh thoảng phải nghỉ... Chỉ có thể thôi! Sáng hôm nay, lúc đi làm đồng, mẹ lại căn dặn Soi một lần nữa như thế, và lòng Soi sưng rộp lên... Soi xem lại bài vở, sắp xếp túi sách.

Vừa treo chổi lên cái đinh tre trên vách, Soi bỗng nghe có tiếng gà cục tác sau chuồng. Soi lắng tai: tiếng gà hơi lạ! Hình như không phải gà nhà!

Soi tập tễnh đi ra sau nhà. Một con gà mái hoa vừa mới từ trong ổ nhảy ra, dương cục tác ầm ĩ. Con gà nhìn thấy Soi. Nó bước xa ổ vài bước, đứng lại cục tác rồi bỗng nhiên rảo cẳng chạy ra góc vườn.

Soi lại xem ổ và thấy ngay một quả trứng nằm gọn lỏn giữa lớp rơm đã dẹt xuống. Quả trứng thon thon, màu ngà, sờ vẫn còn ấm ấm... Đúng là trứng con gà mái hoa kia rồi!

Gà nhà ai đến đẻ lang! Soi cố nhớ lại những con gà mái trong xóm. Chẳng biết là gà nhà ai cả! Đã một tuần lễ nay ngồi bó chân trong nhà, Soi chẳng hiểu đàn gà nhà ai mới thêm cái con gà lạ này!

Có tiếng gọi trước nhà. Đúng là tiếng Dung, rồi tiếng Bốn. À, chúng nó đã đến gọi Soi đi học!

Soi vội vàng tập tễnh trở ra phía trước. Dung và Bốn cùng kêu lên:

— À đây rồi! Chúng mình nhìn vào trong nhà chẳng thấy! Làm gì đằng sau ấy? Còn đau chân à?

Soi vừa đi vào nhà vừa trả lời bạn:

— Tờ soạn sửa xong rồi, chỉ chờ các cậu đến gọi là đi thôi! Có con gà nhà ai nó đẻ lang, tờ chạy ra xem.

— Thế thì được một quả trứng chứ sao! Trứng ở ổ nhà ai thì phần người ấy...

— Sao lại thế! Có phải gà của mình đâu! Tờ chẳng biết là gà nhà ai cả! Làm thế nào trả được trứng cho người ta? Và còn bảo cho người ta một gà lại, chứ để nó đẻ lang thì mất hết trứng!

Dung và Bốn cùng có vẻ suy nghĩ. Dung hỏi:

— Thế cậu có nhớ con gà ấy không?

— Có chứ! Con gà mái hoa khá béo! Có lẽ là mới đem về xóm này! Tờ chưa nom thấy nó bao giờ cả.

Dung gật đầu:

— Thế thì được! Chả sao! Chúng mình sẽ tìm hoặc a-lô để ai có gà thì đến nhận trứng.

Soi vui vẻ hẳn lên:

— Ừ nhỉ! Có thể mà tờ cũng chưa nghĩ ra được! Các cậu tìm hộ và chiều nay a-lô hộ. Tờ còn đau chân...

Soi xách túi sách, khép cửa, cùng hai bạn đi ra cổng. Dung và Bốn cố ý đi thong thả, vừa đi vừa nói đủ thứ chuyện cho Soi nghe.

Tiếng gà cục tác ở dậu vườn bên vẫn còn vắng tờ tai ba bạn nhỏ.

2. TRÊN ĐƯỜNG ĐI ĐẾN TRƯỜNG

Mới đầu, Soi cũng thấy đau đau ở gót chân, nhưng đi một chập thì cũng quen dần và quên lãng đi. Lại được đi học, Soi vui thích không thấy mệt mặc dầu mồ hôi đã lấm tẩm trên trán, vài sợi tóc đã bết vào bên thái dương. Người chậm bước lại và kêu mệt đầu tiên lại là Dung. Mặt Dung đã đỏ lên vì nắng. Cái mệt thể là chuyển ngay sang Bốn và Soi. Bây giờ tự nhiên Soi thấy gót chân hình như nhũe hơn, bước đi khó khăn hơn. Bước đi của Soi càng tập tễnh và chậm dần. Dung rủ hai bạn:

— Nghỉ một lúc đã!

Ba bạn nhỏ đã đến gần gốc cây đa cạnh đường. Từ đây đến trường cũng không còn xa lắm nữa! Chỉ một quãng ngắn là lên đường cái lớn, thể rồi đi đến trường...

Bóng cây mát rượi của chỗ nghỉ quen thuộc làm cho ba người không ngại ngại gì nữa. Bốn chạy ngay lại chiếm cái rễ cây lớn nhất:

— Ủ, nghỉ đã! Còn sớm!

Đúng là cũng còn lâu mới vào học. Cứ nhìn bóng cây thì biết. Hôm nào mà họ chẳng ngồi

nghỉ nắng ở đây! Bóng cây tới dậu thì vừa, tới dậu thì phải hối hả rào bước cho kịp giờ, họ nhớ như in trong óc.

Tuy vậy, Soi cũng dè dặt:

— Nghỉ một chút thôi! Tờ không đi nhanh được! Vội lại tờ cũng muốn đến trường sớm sớm!

Bóng cây chưa dài ra thêm tí nào, Soi đã đứng dậy, bảo hai bạn:

— Các cậu cứ nghỉ! Tờ đi thong thả trước nhé!

Dung và Bốn dương thoải mái tựa vào gốc cây, lim dim đôi mắt, lơ đãng trả lời:

— Ủ, cậu cứ đi trước! Chúng tớ sẽ theo kịp...

Soi tập tễnh một chút rồi dần dần bước đi bình thường. Gió đồng lại nổi lên nhẹ nhẹ. Đường sá vẫn vắng. Trên con đường lớn trước mặt, thỉnh thoảng một chiếc xe đạp lướt vù qua, có vẻ hối hả.

Đi một mình, không có ai trò chuyện, Soi nhàm lại bài học. Thỉnh thoảng ngoảnh lại sau, thấy hai bạn vẫn ngồi yên, Soi lại chậm bước một chút.

3. CÁI TÚI VẢI MÀU VÀNG

Soi đứng dừng lại trước khi bước lên đường lớn. Hình như đó là một thói quen. Con đường lớn này ngày nào đi trường mà Soi không gặp nó! Nó rất quen thuộc, vậy mà lần nào Soi cũng

vẫn thấy nó là lạ, khác với con đường làng quanh co dưới kia. Soi dỗi tay xách túi sách, vuốt lại mấy sợi tóc như vương vương bên thái dương, rồi chậm rãi bước lên. Soi lại ngánh nhìn hai bạn một lần nữa. Bây giờ họ mới uể oải đứng dậy.

Soi đã bước lên trước và bỗng dừng lại. Một cái túi vải màu vàng nằm lẫn trong đám cỏ bên đường lớn. Phía sau, Dung và Bốn mới đứng dậy hẳn, chưa ra khỏi vạt bóng cây.

Soi chăm chăm nhìn cái túi... Bỗng Soi gọi to:

— Mau lên! Mau lên! Có cái túi...

Soi quay lại vẫy hai bạn và nghe tiếng hỏi:

— Soi quên túi sách á? Có đâu!

Nhưng nhìn dáng điệu Soi vẫy gọi, Dung và Bốn hiểu ngay là có việc gì quan trọng. Thế là họ chạy vội lại, thở hổn hển:

— Cái gì thế? Cái gì thế?

Soi chỉ cho hai bạn thấy:

— Cái túi của ai đánh rơi kia!

Ba bạn nhỏ đứng nhìn cái túi. Dung nói trước tiên:

— Của ai đánh rơi thế nhỉ? Chẳng biết trong ấy có gì?

Họ cùng bước lại gần, ngồi xung quanh chiếc túi vẫn nằm im trên cỏ. Soi bàn với hai bạn:

— Ta mở ra xem trong ấy có gì...

Dung vội ngăn lại:

— Đứng! Chúng mình đi đi thôi! Đè mặc nó đấy! Sờ vào, khéo mà người ta thấy lại nghi cho mình.

Soi nói ngay:

— Sao lại sợ nghi! Chúng mình thấy của rơi thì đem trả cho người mất, thế mới đúng chứ! Để lại đây, nhớ có ai nhặt mà không trả, có phải thiệt cho người ta không nào!

Bốn tán thành ý Soi:

— Đúng đấy! Soi thấy trước rồi mới gọi bọn tớ đến. Như thế thì ta làm theo Soi. Tớ nghĩ cũng nên xem bên trong ấy có gì. Nếu gặp người mất của, ta đã biết các thứ để hỏi cho rõ thì lại chắc chắn hơn...

Bốn tuy cũng vừa tuổi nhưng lớn hơn một chút và cũng chín chắn hơn cho nên thường được Dung nghe theo. Nghe Bốn nói, Dung cũng hiểu ra lẽ:

— Ừ, phải đấy! Với lại lỡ ra có ai lấy mất một ít rồi bỏ túi lại thì khi trả cho người mất, chúng mình nói rõ ràng những thứ trong đó, người ta cũng không nghi mình...

Soi bật cười, khê phát cho Dung một cái:

— Chỉ sợ nghi! Lúc nào cũng «nghi với ngờ»!

Và Soi ngồi xuống bên cái túi:

— Nào, ta cùng nhau xem trong túi có gì rồi đưa nộp cho thầy giáo! Đi đường, gặp ai xin lại mà đúng thì ta trả!

Dung và Bốn cũng ngồi xuống. Họ cố ý gượng nhẹ nhưng cũng vì tò mò nên nóng vội, thành ra vẫn như tranh nhau xem. Soi mở miệng túi, thò tay vào trước, chưa kịp lấy gì ra thì Dung đã thọc tay vào, rồi Bốn cũng tiếp theo luôn. Họ lấy ra mấy tập giấy bạc và một quyển sổ tay.

Mấy xấp giấy bọc dày quá, đủ loại tiền! Ba bạn chia nhau đếm. Số tiền to quá khiến ba bạn nhỏ hết hoảng, luynes quynh và mất khả năng thì giờ để đếm và sắp xếp lại gọn ghẽ: được 570d.

570d là thế nào? Cả Soi, Dung và Bốn đều không nghĩ ra được. Hợp tác xã mua con trâu dự lớn chỉ có 300d. Thế thì 570d phải mua được đến hai con trâu... Nhiều quá thật! Nhiều quá!

Soi nghĩ đến bố mẹ mình vất vả làm lụng suốt ngày, lo cho gia đình tạm đủ cái ăn cái mặc! Đến tiền thuốc chữa cái chân cho Soi cũng chưa kiếm được đủ, góp nhặt mãi mới được 25d. Hết số tiền ấy, Soi đành tạm nghỉ uống thuốc, tạm chịu cái chân tập tễnh một chút như thế này... Ngồi xồm mãi, đứng lên, chỗ gót chân đau nhói lại nhắc Soi nhớ tới nỗi vất vả của bố mẹ... Cứ như thế thì bao giờ mới có được số tiền lớn hàng trăm như thế này!

Soi càng nóng ruột và nghĩ nhiều đến người mất tiền:

— Ai mất món tiền này thì khổ lắm đấy! Bao giờ mới kiếm lại được!

Soi thốt ra như thế và được hai bạn đồng tình. Bốn nói thêm:

— Bây giờ thì chắc là chẳng ai có riêng món tiền này! Không khéo lại một người nào giữ tiền công, của hợp tác xã hoặc của cơ quan...

— Đúng, đúng rồi! — Dung kêu lên như thế. Soi tiếp lời:

— Chắc là thế! Tiền hợp tác xã thì cũng là tiền, là công của xã viên. Mất tiền công còn lo gấp mấy mất tiền riêng ấy chứ.

Và Soi lại thốt ra một câu đầy vẻ lo lắng: — Làm thế nào bây giờ?

Đúng là Soi lo lắng cho người mất của, mà Soi cũng lo lắng không biết làm thế nào để trả sớm cái túi cho người ấy được.

4. NGƯỜI MẤT CỦA

Soi xách cái túi vải vàng lấp sau túi sách. Ba bạn nhỏ phải rảo bước. Đã mất khả năng thì giờ rồi, có thể chậm học! Dung bước vội vã, Soi bước theo cũng vội vã, chân lại thấy đau. Nhìn Soi thỉnh thoảng lại tập tễnh rõ hơn, Bốn gợi ý:

— Thôi, cứ đi thông thả thôi! Nếu chậm học thì ta cứ thưa thật với thầy giáo! Thầy chẳng phê bình đâu mà sợ! Bài vở sẽ chép sau.

Hợp ý hai bạn quá! Thế là họ lại đi thông thả cho Soi đỡ đau chân. Thỉnh thoảng họ lại quay ngang quay ngửa, cứ tưởng như có ai gọi. Cả ba bạn nhỏ đều thấy xốn xang trong lòng trong dạ, chỉ muốn gặp ngay người mất cái túi vải màu vàng. Gặp một người quen đi trên đường, dù thân hay sơ, Soi đều dặn:

— Có ai nói mất cái gì hoặc tìm cái gì thì nhờ bác bảo cứ đến trường hỏi chúng cháu nhà.

Bốn không quên thêm:

— Cứ hỏi em Vũ Thị Soi, bác ạ!

Và không kịp trả lời thêm câu hỏi của người kia, ba bạn lại kéo nhau đi lên phía trước. Họ đến trường may mắn không đến nỗi muộn giờ.

☆ ☆ thuongmaitrangxua.vn

Bác Phan, cán bộ kế toán tài chính của xã, hốt hải đạp xe vùn vụt, bốp chuông ran lên. Bác hãm cho xe đi hơi từ từ một chút ở chỗ cửa trường rồi đạp vòng luôn vào sân trường. Bác xuống xe rất vội vàng và dựng xe đạp dựa qua loa vào một thân cây. Cái bánh trước quay ngoặt vào trong, tí nữa xe đổ. Nhưng bác cũng không ngó lại, vội vã bước rào vào thềm, hấp tấp hỏi:

— Em Soi? Em Vũ Thị Soi đâu?

Học sinh dương ngồi trong lớp, im lặng nghe giảng. Nghe tiếng bác Phan, tất thầy đều quay

nhìn ra cửa. Thấy giáo Lãng vội xuống bục giảng, ra cửa đón khách. Thầy chưa kịp hỏi đầu đuôi thì bác Phan đã chia tay ra bắt tay thầy, hỏi vội:

— Chào thầy! Em Vũ Thị Soi? Em Vũ Thị Soi có ở đây không?

Thầy Lãng nắm tay bác, bình tĩnh hỏi:

— Bác có đánh rơi...

Bác Phan sáng mắt lên, vội vã cướp lời:

— Vâng, một cái túi, một cái túi vải màu vàng...

Bác thở ra một tiếng như cất được một gánh nặng và trở lại bình tĩnh hơn. Bác nói một hơi:

— Tôi đem tiền đi nộp ngân hàng ở huyện. Tôi bỏ trong một cái túi vải màu vàng, tất cả 575đ. Tôi có ghi rõ bao nhiêu tờ mỗi loại 1đ, 2đ, 5đ, 10đ. Túi buộc ở đeo hàng, rơi lúc nào không biết...

Bác rút trong túi áo ra một cuốn sổ nhỏ, đưa thầy Lãng xem sổ giấy bạc đã ghi. Thầy Lãng hỏi lại:

— Thế sao bác lại biết mà hỏi em Soi?

Bác hăng hái, nét mặt vui hẳn lên:

— Ấy, ấy! Khi biết là rơi túi thì tôi vội quay trở lại, vừa đi vừa tìm, vừa hỏi. Vừa có một bà trông thấy liền bảo cho biết là có em Vũ Thị Soi dặn ai mất gì thì đến tìm hỏi em ấy ở trường. Gặp hai ba người khác nữa cũng bảo như thế! Tôi đạp ngay xe vào đây...

Thầy Lãng mời bác cùng đi với thầy:

— Em Soi không học lớp này. Bây giờ thì xin mời bác lại phòng ông hiệu trưởng để nhận cái túi...



Cái túi của ai đánh rơi kia!

5. KHÔNG PHẢI CỦA CHÁU, CHÁU KHÔNG LẤY

Bác Phan nhận đầy đủ tiền bạc, sổ sách. Ông hiệu trưởng không quên kể cho bác nghe mẩu chuyện nhỏ: «Ấy, bác ạ! Lúc em Soi và các

bạn em đến nộp cái túi thì nói là đã đếm được 570đ. Thế nhưng lúc chúng tôi đếm lại thì lại thành ra 575đ, không thiếu mà lại thừa 5đ, và thế mới đúng với số tiền của bác».

Bác Phan cùng đi với ông hiệu trưởng đến lớp gặp Soi. Bác xin phép được đưa tặng Soi một tờ giấy bạc 5đ.

Soi đỏ mặt lên, lắc đầu chối phắt. Soi nhìn bác Phan một cách lạ lùng, lộ vẻ khó chịu. Ông hiệu trưởng đưa mắt nhìn thầy giáo và bác Phan. Bác Phan hiểu ý, vội cất tờ giấy bạc. Bác nói, giọng thân mật:

— Cháu không muốn nhận, bác không ép, Thế thì cháu nhận cho bác cái này...

Bác lấy đưa cho Soi một cuốn họa báo có nhiều tranh ảnh đẹp và bảo Soi:

— Cháu nên nhận món quà nhỏ này làm kỷ niệm một việc tốt của cháu và lòng biết ơn của bác. Trong cuốn họa báo có nhiều tranh ảnh đẹp, cháu sẽ xem và cho các bạn cùng xem.

Và bác quay sang phía thầy giáo:

— Nhờ thầy bảo em Soi nhận hộ, có thể tôi mới yên lòng được! Thầy giáo bèn bảo Soi:

— Thôi, bác Phan đã nói là tặng làm kỷ niệm thì em cũng không nên từ chối.

Lúc bấy giờ, Soi mới chịu cầm lấy cuốn họa báo. Bác Phan đưa tay vuốt tóc Soi, nói với giọng sôi nổi:

— Cháu thật xứng đáng là cháu ngoan của Bác Hồ. Cháu rất thật thà, rất đáng khen. Xin cảm ơn cháu, cảm ơn gia đình cháu đã dạy bảo, nhà trường đã dạy dỗ cháu tốt thế này. Thế cháu nghĩ thế nào mà lại đem trả cái tiền và tiền?

Soi không nhìn bác Phan, không nhìn ai cả, hơi cúi mặt xuống, trả lời:

— Cái gì không phải là của cháu thì cháu không lấy! Tiền của ai thì cũng phải mất bao nhiêu công mới kiếm được, mất đi thì thiệt thòi và nhất định là khổ lắm. Bố mẹ cháu làm lụng vất vả, dành dụm được vài ba chục bạc để mua sắm cho cả nhà, lỡ mất thì cả nhà cháu phải thiếu, phải khổ. Bác cũng vậy.

★
★

Soi được thầy hiệu trưởng khen trước mặt cả trường. Việc đó khiến Soi vui mừng vô kể. Có bạn hỏi Soi:

— Sao không đem giấu một ít vào cây rơm mà mua thuốc?

Soi trả lời bạn, tự nhiên như trả lời một câu hỏi đùa giỡn giữa bạn bè với nhau:

— Cứ nghĩ nếu bố tớ mất tiền mà có ai đem trả lại thì tớ sung sướng quá! Tiền ấy có phải do mình kiếm ra đâu mà lấy.

— Vậy thì bác Phan cho 5đ sao không nhận? Bác ấy cho cơ mà! Lấy để mua thêm thuốc mà uống cho khỏi hẳn đau chân có phải là tốt bao nhiêu không nào!

Cũng chẳng suy nghĩ gì thêm, Soi lại thân mật nói với bạn:

— Cứ như nhà tớ thì 5đ tiêu được khối việc. Mẹ tớ mua cho tớ cái áo chỉ hết có 3đ. Nhà bác Phan chắc cũng thế thôi, bớt đi 5đ là thiếu, khổ lắm! Lấy của bác ấy làm gì!

Và Soi lại nhắc lại: «Vớ lại tiền ấy không phải do mình làm ra, lấy như thế là không tốt».

HOÀNG THANH

CON MẠ, CHÁU BÀ

*Truyện viết về em Trương Thị
Tú Lan, trường cấp 1 Xuân giang,
Nghị lộc, Nghệ an, hai năm liền
là «Cháu ngoan Bác Hồ.»*

Thuở nhỏ, ai mà chẳng có mẹ, có bà, có phải thế không? Lan cũng vậy, mẹ Lan và bà Lan thương Lan lắm. Có hôm, ngồi thờ thần trước nhà, Lan nghĩ đến con sông Lam. Sông Lam là con sông chảy qua làng Xuân giang — nơi quê hương của Lan ấy. Qua mùa mưa, dòng sông trôi chậm chậm như một tấm lụa to từ từ chuyển động. Và, những cái thuyền màu nâu sẫm cũng lướt đi theo gió. Mỗi cánh buồm như một búp da thối căng. Trước khi ra biển, sông Lam xẻ ra làm hai nhánh như hai cánh ôm lấy xã Xuân giang. Ngày nào gió mạnh, nghe sông vỗ dạt dào. Lan cứ tưởng mỗi bên tai mình có một con sông đang hát. Nó hát rì rào, khe khẽ đến là thương. Bà nội thương bảo: «Con sông nó nhớ biển, nó tìm ra với biển đấy cháu ạ!» Bà còn hay hát những câu ca, đã nghe là nhớ:

*«Đường vô xứ Nghệ quanh quanh
Non xanh nước biếc như tranh họa đồ...»*

Bà hát đến đâu, Lan nghe đến đấy và rồi Lan ngủ thiếp đi trong tiếng sóng rì rào của con sông Lam yêu thương...

Mẹ Lan cũng giống bà nội ở chỗ: mẹ thương Lan không kém gì bà thương cháu bà. Có lần mẹ bảo: mẹ này, bà này, là hai cái nhánh sông, còn Lan là làng Xuân giang xinh xắn. Cả bà, cả mẹ ôm Lan vào lòng! Có đêm, Lan đã nằm giữa bà và mẹ như thế. Tóc bà bạc dần, vậy mà nhìn trong bóng tối tóc bà vẫn đen như tóc mẹ. Ừ, già bà cứ như mẹ mãi, Lan sẽ có bà mãi mãi như mãi mãi có mẹ.

Đang lẽ, bà ở mãi với Lan kia đấy. Nhưng, bà «mất» rồi, Bà không còn nữa. Lan nhớ bà không biết là bao nhiêu. Và, cũng từ bữa ấy, Lan ghét thẳng giặc Mỹ không kể hết được. Chính vì máy bay của thẳng giặc Mỹ đến ném bom nên bà nội mới chết. Lan khóc khô cả nước mắt mà vẫn còn nhớ bà, vẫn tức dấy bụng thẳng giặc Mỹ. Mọi ngày, đi học về, được điểm 10 là Lan khoe bà ngay. Thế mà năm nay Lan được Bác Hồ khen thưởng, bà không được trông thấy cháu bà ngoan lắm đó, bà ơi! Con sông Lam hai nhánh còn đây, trông thấy mẹ lại nhớ bà, Lan càng học giỏi. Bà vẫn chẳng mong cháu bà học thật tốt đấy sao?

Ấy, từ dạo học lớp một, Lan cứ chia thế này:

— Một điểm tốt biểu bà, một điểm tốt phần mạ.

Thế điểm xấu để cho ai? Lan không muốn lấy điểm xấu ấy rồi. Vứt đi á? Chẳng vứt được. Tốt nhất là chờ có mang một điểm xấu nào về nhà nữa.

Bằng cách «biểu bà, phần mạ...» như thế, Lan đã có rất nhiều điểm tốt cả trong bài học lẫn bài làm.

Thuở nhỏ, ai mà chẳng có mạ, có bà, có phải thế không? Vậy mà Lan không còn bà nữa. Thù thẳng giặc Mỹ bao giờ cho người. Còn sông Lam còn nước, còn cầm thú kẻ giặc. Mà, nước sông Lam thì cạn làm sao được?

Ở nhà, từ bà đến mạ, ai cũng bảo rằng Lan còn bé. Lan chỉ lớn hơn mấy đứa em của Lan thôi. Bé thì làm việc nhỏ vậy. Lan nuôi gà. Công việc này, trước đây bà làm, giờ Lan làm. Vì Lan là cháu bà. Lan nhận với mạ cứ để Lan nuôi gà cho. Mạ rất vui và bằng lòng.

Việc đầu tiên, Lan nghĩ ngay tới chuyện cái chuồng gà rồi sẽ chật, phải làm to ra mới đủ chỗ ở. Nhờ gà con nhiều mãi lên thì sao? Song, nghĩ đến lúc có chuồng to rồi, gà còn ít, rét gà! Thôi, cứ nuôi đã.

Có cho gà ăn, mới biết là gà cũng ăn nhiều. Lan không thể cho gà ăn đòi được. Trong cả đàn đây, Lan thương nhất con gà mẹ. Nó cứ nhường cho các con nó ăn. Sợ nó gầy, nó chết, Lan phải bắt nó ăn «thêm» bằng cách cho nó ăn riêng. Đàn gà cũng rất quẩn Lan. Hễ thấy Lan đi học về, là gà mẹ gà con liu riu chạy theo. Lúc ấy, đói bụng kẻ đói bụng, Lan phải ngồi xuống quờ tay đùa với đàn gà một tí rồi giao hẹn:

— Đi chơi, chốc nữa mới được ăn.

Con gà mẹ chừng hiểu ý, cùng cục gọi đàn con đi. Lan còn bận nhiều việc lắm. Nào quét nhà đỡ mẹ, nào dọn cơm, rửa bát. Lúc rồi, Lan còn tập khâu vá nữa. Nói vậy thì nói thôi, chứ Lan thương đàn gà lắm. Gặp hạt cơm rơi, thấy bông thóc vãi, chộp được châu chấu, đào được con dế, con giun, Lan toàn nhớ đến đàn gà, mang về cho mẹ con con gà ăn «tươi». Người ta nhịn ăn còn không chịu nổi nữa là gà. Gà nó cũng biết ăn «tươi» chứ. Lan chỉ lo đàn gà nó làm sao. Động rét một tí là Lan cuống cả lên. Lan nhốt gà sớm; sáng ra, mặt trời lên cao mới thả. Lan kiểm lá chuối khô che cửa cho gà ấm. Chuồng gà cũng cần phải sạch sẽ. Nhờ mẹ con con gà bị ốm thì sao? Dạo ở xóm có dịch gà toi, Lan lo lắm. Thả ra thì sợ dính toi, nhốt lại thì e bị gầy. Thế là Lan cứ phải đi kiểm ốc, nhái, lá rau tươi về cho gà ăn. Riêng



— Đi chơi, chốc nữa mới được ăn

con gà mẹ, Lan còn nhặt thêm vỏ trứng, ốe con để gà mẹ chuẩn bị đẻ lứa trứng sau. Con gà mẹ hình như biết ý định đó của Lan, nó cục cục nhận lấy phần «quả» của Lan. Và, chỉ ngót tháng sau, nó đẻ quả trứng đầu tiên của lứa thứ hai, vừa tròn, vừa to, lại vừa đẹp!

Lan chăm đàn gà như vậy được ít lâu thì nhà trường tổ chức cuộc thi gà của các em nhi đồng. Lan mừng lắm. Em bảo mẹ con đàn gà:

— Gà ơi! Mai Lan mang mẹ con gà đi thi nhé! Bữa nay, gà ăn thêm, ăn nhiều vào. Thế, ăn nữa cho no, mai đi hội thi gà...

Đàn gà con lúc này đã choai choai lớn, chúng nghênh cổ lên như nghe lời Lan dặn rồi cùng

chúi mỏ xuống mỏ lấy mỏ để những hạt thóc rơi Lan nhặt về hôm nọ. Lan vui thích nhìn đàn gà. Con nào con ấy cứ như là cái nắm cơm. Nhưng mà là những nắm cơm biết chạy và biết reo chip chip vui tai...

Trong buổi thi gà của nhà trường, đàn gà của Lan trúng giải và được khen. Lan sung sướng quá. Em càng yêu đàn gà hơn. Thế mới đúng là gà của Lan nuôi chứ!

Tối về, Lan sà vào lòng mẹ khoe tin thi gà. Bỗng em thấy tay mẹ lạnh quá. Lan sờ vào người mẹ: mẹ chỉ mặc có ba áo. Thế thì mẹ chịu làm sao nổi?

— Ma ơi! Mẹ làm sao thế?

— Không. Mẹ có làm sao đâu? — Mẹ trả lời Lan.

— Tay mẹ lạnh quá.

— Mẹ vừa đi làm đồng về nên lạnh đấy.

Lan xoa mãi tay trên miềng và ở áo mẹ và khê khàng nói:

— Mẹ ạ, mẹ bán gà của con đi mà may áo mẹ ạ.

Mẹ cười, xoa đầu Lan:

— Để may áo cho con và các em con.

Lan lắc đầu:

— Không, mẹ phải ẵm cơ. Nhỡ mẹ ốm thì ai nuôi chúng con?

Mạ nhìn Lan, ánh mắt dịu hiền. Ôi! con mạ, con gái mạ sao khôn ngoan thế. Lan của mạ biết nghĩ rồi đây. Lan nói tiếp:

— Mạ đừng bán con gà mẹ. Bán đàn gà con thôi. Có gà mẹ, thì có gà con, mạ hỉ!...

Mạ vừa đi làm về, dáng lẽ thì mệt nhọc. Nhưng, thấy Lan như thế, mạ quên hết mọi mệt rồi. Mạ chỉ muốn lại làm việc thêm cho con mạ no ấm hơn thôi. Chợt, Lan lắc tay mạ:

— Mạ ạ, mạ đừng đem gà ra chợ bán nhá. Bán cho các chú bộ đội bắn súng to ở ngoài làng ấy. Con to thì các chú ăn thịt. Con bé thì các chú ấy nuôi. Bán theo giá con gà «khao quân»⁽¹⁾ ấy mạ ạ...

Mạ nắm chặt lấy tay Lan, khẽ nói:

— Ôi, con gái của mạ. Con gái mạ...

★
★

*«Trường em lớp ngồi đỏ
Bên hàng cây xanh xanh...
Ngày ngày vang tiếng hát
Khúc ca yêu hòa bình...»*

Tiếng hát bay trong sớm mùa xuân như những giọt nắng vàng ngưng trong hạt móc⁽²⁾,

(1) Các em thiếu niên nhi đồng khu 4 có phong trào nuôi gà «khao quân» để bán rế cho các chú bộ đội.

(2) Giọt sương.

ai nghe cũng thấy vui lòng. Đó là tiếng hát của Lan và các bạn Lan đang đi đến trường. Trường ngồi đỏ của Lan giờ không thể là nơi học được. Hễ lộ trường là thằng giặc Mỹ nó bắn ngay. Chả hiểu tên giặc lái máy bay kia, ngày bé nó đi học, có ai bắn lớp học của nó không mà bây giờ nó lại tới đây bắn trường của Lan. Sao mà nó ác thế! Chả trách, ai cũng bảo tội Mỹ lái máy bay là giặc. Chính tại chúng nó, nên Lan đi học cũng vất vả hơn trước nhiều. Nhưng mà Lan không sợ đâu. Lớp học sơ tán rồi. Lan và các bạn đi sửa hăm hố đây. Trường giờ lớp là xanh, nóc hăm trồng cây xanh, tất cả đều xanh như cánh đồng xanh. Thằng giặc có mắt sẽ như mù. Cái xẻng hơi to, cái cuốc hơi dài so với Lan, vậy mà Lan vẫn cố xúc được nhiều đất, cuốc cho sâu lưỡi, đó là những nhát cuốc, xẻng đất chống Mỹ của Lan.

Kể cũng hay mà cũng hiền ngang: đầu đội mũ rom, lưng mang vòng lá, tay cắp túi sách, từng người, từng người đi đến lớp như các chú bộ đội hành quân, rất ung dung, thế mà thằng giặc không biết. Chúng nó muốn cho Lan và các bạn Lan không đi học được. Song, chúng nó thua rồi. Thua cả nhi đồng Việt nam! Bởi không có ai sợ giặc Mỹ hết.

Ở nhà, Lan chăm đàn gà bao nhiêu; đến lớp, Lan quý cái hăm trú ẩn bấy nhiêu. Hăm cũng

cần phải «đội mũ» đấy. Bọn con rắn, con cóc đến là hay rơi xuống hầm. Cứ phải dốt dóm, rắc vôi luôn, không có thì bần lắm, có khi rắn cắn cho đấy.

Lan đi học rất chăm và rất đều. Lan làm toán khá lắm. Nhưng vẫn cứ phải cẩn thận. Nhất là loại đề bài như thế này: «Em hãy soạn một đề bài tính đổ có hai bước, gồm tính cộng và tính trừ». Chỉ có vậy thôi mà phải nghĩ thật kỹ mới làm được. Lan lẩm nhẩm: Chả hiểu sách giáo khoa thiếu đề toán hay sao mà học sinh phải soạn đề bài nhỉ? Chắc là các «chủ» sách giáo khoa đổ Lan đấy thôi. Tính đổ mà ỉ! Cùng học với Lan, có cái Hạnh. Cái Hạnh học không kém, nhưng mà nó nghĩ lâu lâu là... Gặp đề bài khó, nó nhăn nhó nom buồn cười lắm! Lan không thể. Lan cứ nhìn vào bài tính mà hỏi: «Hai bước à?» — «Tính cộng rồi tính trừ à?» — «Mỗi bước là một con tính chữ gì?» — «Một bước: tính cộng; một bước: tính trừ — đúng không?» — «À, nhưng mà cộng trước rồi trừ sau, như thế mới đúng. Phải không?» Cứ thế, Lan tự hỏi, tự trả lời, đến khi nào thấy hỏi mãi, trả lời mãi vẫn giống nhau, không có cách nào hơn, vậy là làm được. Làm vào giấy nháp trước, xem lại đã, rồi mới chép vào vở sau.

Cái Hạnh ấy, nó còn thắc mắc về cái «bước» của bài tính. Tính đổ mà cũng... «bước»? Lan bàn với Hạnh:

— Cái «bước» của bài tính cũng như cậu ăn quit với tờ ấy mà. Bóc vỏ là một bước. Ăn múi là bước nữa. Bài tính này cũng thế, cần có hai phép tính. Mỗi phép tính là một bước mà. Có làm con tính này, mới ra con tính kia để tìm thấy đáp số chứ!

Hạnh cười hi hi:

— Cậu giỏi hỉ!

Lan lắc đầu:

— Tờ chẳng giỏi. Cô giáo giảng, tờ mới hiểu đấy chứ!

— Ừ. Chắc là tại tờ quên. Cô giáo giảng rồi...

Lan thương cô giáo lắm. Cô giáo giỏi lắm. Cô dạy bài nào cũng hay. Cô là người chỉ huy. Hễ có báo động, cô xuống hầm sau các em học sinh. Lan hay làm theo cô giáo lắm. Cô đi đứng đến là nhẹ nhàng. Lan cũng đi nhẹ nhàng. Cô vui lắm, cô hay cười. Lan cũng phải giống cô. Chỉ tiếc là tóc Lan còn ngắn, Lan chưa cặp tóc y như cô được. Không sao, bao giờ lớn bằng cô, Lan sẽ có bộ tóc giống cô. Lúc cô cười, răng cô trắng quá. Cô bảo chăm xỉa răng, đánh răng, thì răng sẽ trắng. Cô giáo giỏi thật. Ai dạy cô giáo hát nhỉ? Cô hát đến là hay. Chắc cô giáo

của cô giáo đã dạy cô. Như Lan bây giờ ấy mà. Lan hát hay, chính là nhờ cô giáo dạy...

Cô giáo yêu các em học sinh lắm. Cô yêu tất cả, đứa nào cũng bằng đứa nào, không đứa nào hơn. Càng ngoan, càng giỏi, cô càng yêu, càng thương. Cô dặn các em phải cố gắng trở thành cháu ngoan của Bác Hồ. Cháu ngoan Bác Hồ? Ai được như thế, chắc là phải ngoan lắm. Lan cũng muốn trở thành cháu ngoan của Bác. Nhưng, Lan cứ sợ Lan còn bé quá. Bé thì chưa học được nhiều. Lan hỏi cô, cô bảo ai bé mà chăm, ngoan, cũng trở thành cháu ngoan của Bác được. Lan chưa tin. Mãi đến khi Lan được nhà trường công nhận là «Cháu ngoan Bác Hồ» thật, Lan mới thật là tin. Ôi, sao mà sung sướng quá!

★ ★

«Em Tú Lan!»

— Dạ!

— Em đọc bài.

Lan mang vở lên bàn cô giáo. Bài học thuộc lòng sao mà hay thế! Lan đọc một hơi là hết ngay. Cô giáo cho: 8 điểm. Lan thích quá. Lan tính rõ nhanh: «Điểm 9 hôm qua phần mạ, hôm nay điểm 8... chưa, chưa để «cùng» bà

được. Phải có điểm 10 về toán kia. Chốc nữa làm toán, Lan sẽ có điểm 10. Đây mới là «phần» bà!...»

Thuở nhỏ, ai mà chẳng có mẹ, có bà, có phải không? Lan cũng thế. Mới đầu. Lan cứ nghĩ: «Sao mà mình học giỏi được nhỉ? Sao mà mình lại không học kém?» Lan nghĩ mãi. Cuối cùng, Lan thấy Lan không thể học kém được. Vì, mẹ mong Lan học giỏi. Bà cũng mong Lan học giỏi. Cả ba nữa, ba cũng mong như mẹ với bà. Còn cô giáo và các bạn, ai cũng thế nốt. Như vậy, Lan học kém làm sao được? Ừ, học kém đáng chê lắm. Học giỏi không khó lắm, nhưng mà phải chăm. Thế, tại sao mà chăm chứ? Hỏi đi hỏi lại mãi. Lan trả lời thế này là gọn:

— Vì Lan là con mẹ, cháu bà...

Mẹ khen, mẹ bảo: con mẹ. Bà khen, bà bảo: cháu gái bà. Bà và mẹ ai cũng chăm chỉ làm việc sớm hôm. Các chú bộ đội đánh giặc liền năm tháng. Nắng không sợ nóng, mưa không ngại lạnh. Chả nhẽ Lan chỉ có một việc học mà cũng chẳng ra gì hay sao?

Lan sắp sửa lên chín rồi. Qua tết là đến tuổi quàng khăn đỏ. Lan sẽ là một đội viên thiếu niên tiên phong. Lan mơ được quàng chiếc khăn đỏ. Hoa hồng cũng đỏ. Điểm 10 cũng đỏ.

Ôi, vui thích quá. Lan cứ ước mong sao chóng đến ngày Lan lên Đội. Chị đội trưởng đội thiếu niên lớp 3 bảo Lan:

— Lan lên lớp 3, Lan sẽ được kết nạp vào Đội, Lan ạ!

Lan nhìn chị. Nét mặt chị tươi quá. Đùng rồi, chị đội trưởng đội lớp 3 không nói đùa đâu!

PHONG THU

EM LOAN ĐI HỌC

Truyện viết về em Nguyễn Thị Quỳnh Loan, học sinh lớp 3B trường cấp 1 Vĩnh yên, tỉnh Vĩnh phúc.

BIẾT LỖI, BIẾT SỬA

Cả trường, cả lớp ai cũng khen Loan là đứa học giỏi nhất. Mà Loan học giỏi thật. Này nhé, trong 27 tháng đến trường thì Loan dừng thư nhất 26 tháng. Chỉ có một tháng Loan xếp thứ hai. Cái tháng ấy xảy ra biết bao nhiêu chuyện. Mấy lần trong tháng cô giáo chấm tập làm văn, Loan bị điểm 4 và một lần bị điểm 5 bài tập toán. Cây văn, cây toán như Loan mà ăn 4 ăn 5 thì lạ quá. Cô giáo cũng ngạc nhiên và nhiều lần tỏ vẻ không bằng lòng. Tuy cô không nói nhiều, nhưng cứ xem cái nhìn của cô như ý trách móc dò hỏi gì đó, Loan đã thấy xấu hổ và lúng túng quá rồi. Còn ở tổ, chúng nó bàn tán râm ran khắp lớp.

— Giỏi như cái Loan mà cũng bị tụt nữa là chúng mình.

— Chẳng ai nhất được mãi, cũng phải nhường cho người khác nữa chứ.

— Đã là học sinh giỏi phải mãi mãi xếp thứ nhất mới đúng.

Tan học. Trên đường về, Loan suy nghĩ ghê lắm. Thế là bị tụt xuống thứ hai. Nhưng rồi Loan lại tự an ủi mình. Xếp thứ hai cũng vẫn là giỏi. Chỉ có xếp thứ 15, 20 mới là trung bình. Không biết có bạn học sinh nào mãi mãi được xếp thứ nhất không nhỉ? Có nhẽ chẳng bao giờ...

Chuyện Loan xếp thứ 2, bố biết. Loan lo ghê lắm: phen này thế nào bố cũng mắng cho một trận nên thân. Còn mẹ nữa, mẹ sẽ lại kể chuyện Ông con ngày xưa, bố con ngày xưa, mẹ con ngày xưa... toàn những chuyện dối khổ thôi. Nghe thương thương lá. Nhưng những phút lo lắng rồi cũng trôi qua. Bố chẳng mắng, mẹ cũng chẳng kể chuyện như mọi lần nữa. Chủ nhật, bố kéo Loan vào lòng tỉ tê bảo: «Nơi thế là con chưa đánh Mỹ đâu đấy nhé, chưa phải là cháu ngoan Bác Hồ rồi!»

Chưa phải là cháu ngoan Bác Hồ! Lời nói của bố làm Loan lo và sợ hơn mỗi lần bố mắng. Còn ở lớp, dạo này cô giáo lại hay kể chuyện. Chuyện nào Loan cũng thích. Nhưng có một chuyện làm Loan rớt nước mắt, đó là chuyện «Bàn chân kỳ diệu». Cô kể ở lớp, lại còn cho

Loan mượn sách về nhà đọc. Bạn Nguyễn Ngọc Ký bị liệt cả hai tay, phải dùng chân để viết mà vẫn học giỏi, được Bác Hồ khen hai lần. Viết bằng chân mà chữ vẫn đẹp, có lần Ký được 10 điểm, tài thật!

Càng nghe, càng đọc, Loan càng thấy bứt rứt trong người. Ngày mùa đông mà rôm nổi lên căn râm ran. Rồi Loan thầm khóc một mình vì thương bạn Ký và tự thấy mình hèn quá. Hai tay mình không bị liệt, sao chữ viết lại xấu. Loan tự hỏi mình như vậy. Một buổi tối, sau khi đọc xong cuốn truyện lần thứ ba, Loan chạy ù đến nhà cô giáo. Loan khóc, nói với cô:

— Thưa cô, em có lỗi. Em hứa sẽ sửa chữa. Em xin nghe lời cô, noi gương bạn Ký chăm học, chăm làm hơn để xứng đáng là cháu ngoan Bác Hồ, là học trò ngoan của cô.

Cô giáo xúc động cũng rơm rớm nước mắt. Kéo Loan vào lòng, cô bảo:

— Em gắng lên, cô và bố mẹ em sẽ không giận em đâu!

Từ hôm ấy về sau, cứ mỗi khi ngồi vào bàn học là Loan lại thấy như có cô giáo ngồi bên cạnh nhắc nhở: «Em gắng lên!» Rồi lại như thấy bạn Ký ngồi viết bằng chân ở ngay trong lớp học của mình. Bạn Ký được Bác Hồ khen những hai lần. Ước gì mình cũng được Bác khen. Loan cứ thầm ước như vậy và tự làm

tăng thêm quyết tâm rất nhiều. Các bài tập cô giáo ra, bao giờ Loan cũng cố làm hết; bài học Loan học thuộc lâu lâu. Tháng đó cô giáo chấm toán 10 lần, Loan được 100 điểm. Bài văn nào Loan cũng làm hay và viết đẹp nhất lớp. Thế là Loan đã sửa được lỗi. Từ số 2, Loan lại vươn lên số 1 và giữ vững thành tích ấy mãi cho đến cuối năm.

Loan học giỏi thế nhưng không bao giờ Loan chỉ nghĩ đến riêng mình đâu đấy nhé. Cô giáo thường khen Loan trước lớp về chuyện Loan hay giúp đỡ bạn. Nhất là giúp đỡ Hiền, bạn học kém nhất lớp...

NGƯỜI BẠN TỐT

Một buổi chiều, Loan đang hí hoáy nhóm bếp thổi cơm thì thằng Long, em Loan, gọi:

— Chị Loan ơi, chị Hiền sang kia.

Loan ngoái cổ ra sân. Chẳng thấy Hiền đâu, Loan khẽ gọi:

— Hiền ơi! Hiền ơi! Vào đây, tớ đang bận thổi cơm.

Hiền vào. Hiền đứng tựa lưng ở cửa, bảo:

— Loan ơi, tớ chẳng học nhóm ở nhà cậu nữa đâu!

Loan ngạc nhiên hỏi:

— Sao cơ, sao lại thế hả Hiền?

— Tớ... Tớ sợ lắm!

— Mẹ Loan có nói gì đâu?

— Không, dẫu này...

— Thế nào, sớm nay cậu vẫn còn bằng lòng sang học ở đây cơ mà?

— Nhưng thằng Mùi nó bảo: ở cây bồ kết giữa đường sang nhà cậu có con trăn đã thành tinh rồi, ác lắm! Nó bảo bà nó kể rằng: ngày xưa, có một cụ già đi qua đó đã bị con trăn cuốn như xương rồi nuốt chửng nhà! Tớ...

Hiền chưa nói hết, Loan đã phá lên cười:

— Thằng Mùi dọa đấy! Cậu mà không dám sang, nó lại chê là con gái nhát gan.

— Thật đấy, tớ trông cây bồ kết um tùm lắm!

Trông Hiền nói thế thôi, nào ngờ tối hôm đó, Thằng Tuyết và Loan, mấy đứa cùng nhóm chờ mãi không thấy Hiền sang thật.

Loan hết nhìn Tuyết, nhìn Thắng lại nhìn mẹ:

— Mẹ ơi, Hiền nó học kém, cô giáo vừa chia nó vào nhóm con, cô bảo chúng con giúp nó. Bây giờ nó nhất không dám đi tối sang nhà ta học. Mẹ cho chúng con sang nhà Hiền, mẹ nhé!

— Bác nhé, bác bằng lòng đi. — Cả Tuyết và Thắng cùng nói.

Mẹ Loan cười:

— Thế con có sợ không, các cháu có sợ không?

— Chẳng sợ mẹ ạ!

— Chẳng sợ bác ạ!

— Ủ, có gì mà sợ. Các cháu giúp Hiền là phải lắm.

Cả ba đứa ra đến ngõ. Trời tối đen. Tuyết lùi lại bảo:

— Cho cái Loan đi trước.

Loan không nói. Loan áp chặt chông sách vào ngực. Loan nín thở đứng lại một lát nhìn cho quen mắt và thử xem có con trăn nào không. Im lặng. Gió rào rào, rả rả. Lá bồ kết va vào nhau sột soạt.

— Chả có gì hết. Đi các cậu!

Loan bước thoăn thoắt, theo sau là Thắng và Tuyết. Một thoáng đã đến nhà Hiền. Hiền đang loay hoay làm toán. Mẹ Hiền ngồi vá áo.

— Chào bác ạ! Chào bác ạ!

— Chào các cháu, các cháu sang đây học với em Hiền đây hả?

Vâng ạ!

— Ủ, sang nhà bác học với em cho vui.

Hiền chẳng nói gì. Hiền yên lặng mời bạn ngồi. Có nhẽ Hiền xấu hổ. Sau thấy Loan, thấy Thắng, thấy Tuyết đều vui, chả ai dám động gì đến chuyện của Hiền, Hiền mới bắt đầu cười nói.

Cả bốn đứa lại loay hoay, cắm cúi làm toán, học bài, như không có chuyện gì xảy ra.

Từ đó chẳng kể mưa nắng, đêm tối, Loan vẫn sang nhà Hiền học đều đặn, không vắng buổi nào.

Một năm đã trôi qua. Cả bốn đứa Loan, Hiền Tuyết, Thắng đều học khá. Hai đứa được khen thưởng, Hiền cũng được lên lớp 4. Mẹ Hiền thường nói với cô giáo, với mẹ Loan:

— Cháu Loan thật là một đứa bạn tốt!

NGƯỜI CHỊ HIỀN

Tuy mới chín tuổi đầu thôi nhưng Loan là chị cả trong nhà đấy nhé! Loan có hai em là thằng Long và thằng Giao. Bố Loan đi công tác xa. Mẹ là cô giáo cấp Hai, suốt ngày bận rộn ở trường. Như vậy, ngoài giờ đi học Loan còn phải trông em và giúp mẹ làm những công việc vặt của gia đình nữa.

Nhiệm vụ hàng ngày của Loan là đi xin cây chuối hay lấy rau rền gai về băm cho lợn, thối hai bữa cơm. Có một hôm mẹ đi làm về, thấy Loan mồ hôi mồ kê nhễ nhại vừa thối cơm vừa khóc. Mẹ hỏi:

— Làm sao con khóc?

— Con nhức đầu quá!

— Nhức đầu thì con nên đi nằm nghỉ chứ xuống bếp thối cơm làm gì hả con?

— Con sợ em đói và mẹ về chưa có cơm ăn.

— Thôi để đấy cho mẹ!

Mẹ thương Loan quá. Mẹ đưa Loan lên nhà, lấy thuốc cho Loan uống. Loan ủ chăn kín

người cho mồ hôi vã ra rồi ngủ một giấc rất ngon lành, lúc tỉnh dậy thấy người nhẹ hẫng đi.



...đi xin cây chuối

Loạn thì thẽ, còn thằng Long và thằng Giao thì chẳng giống Loạn tí nào. Chúng nó chỉ hay vói ăn và vạy đất cát bần. Để các em khỏi quấy và dờ chơi bần, Loạn đề ra cuộc thi: quét lá cho mẹ và nhặt mảnh chai góp vào kế hoạch nhỏ chống Mỹ. Đứa nào làm được nhiều thì được thưởng, được là «dũng sĩ diệt Mỹ». Có cuộc thi này nên nhiều hôm ba chị em Loạn

kiếm thừa là để thời cơm, tiết kiệm khỏi tiền mua củi cho mẹ. Chị em Loạn còn góp được 5 ki-lô mảnh chai cho lớp. Đây là phần dọn chống Mỹ của chị em Loạn. Ngoài ra Loạn còn trồng được một luống rau muống cấy hết mười mớ rất xanh tốt. Mùa đông ở đầu nhà mẹ Loạn trồng một gốc su su. Vào hè su su tàn, mẹ lại kể vào dò vài cây mướp. Loạn giúp mẹ tưới cho nó mỗi ngày hai lần, chẳng bao giờ quên.

Loạn nổi tiếng khắp xóm là một cô bé hay lam hay làm, một người chị hiền của những đứa em trong gia đình.

Câu chuyện trên đây nói về bạn Nguyễn Thị Quỳnh Loạn, học sinh lớp 3B trường cấp I thị xã Vinh yên, tỉnh Vinh phúc. Quỳnh Loạn đã được đi dự Đại hội «Cháu ngoan Bác Hồ» toàn tỉnh. Hôm ấy Loạn lên báo cáo thành tích trước hàng trăm các bạn và các anh chị phụ trách. Thấy Loạn thấp bé, các bạn phải kê thêm ghế cho Loạn đứng. Loạn chào. Cả hội trường vỗ tay rào rào. Trước khi báo cáo hết thành tích, Loạn còn nói thêm: «Em vẫn còn khuyết điểm: một lần vì mãi xem truyện nên nấu cơm

muộn, khi mẹ em đi làm về cơm vẫn chưa chín. Đối với các em, có một lần bảo chúng không nghe lại còn bướng, em đã gắt gỏng»...

Hôm mới đây, các anh ở Tỉnh đoàn thanh niên lao động đã báo cáo thành tích của Loan lên Bác Hồ và đề nghị Bác khen thưởng. Sướng quá, Loan ôm chầm lấy mẹ rơm rớm nước mắt. Thế là Loan đã thực hiện được ước mơ. Quỳnh Loan đáng mến như thế đấy!...

TRẦN BÌNH và THUY DƯƠNG

thuongmaitruongxua.vn

Người biên tập chính : NGUYỄN BIỂU
Người sửa bản in : TUYẾT MINH
Người trình bày : THY NGỌC
Người khác bìa : NGUYỄN XA

Bản kẽm chụp tại Nhà máy in Tiến Bộ

In 20.200e. tại Nhà máy in Tiến Bộ, 175 Nguyễn Thái Học, Hà-nội
Số in : 575 — Số xuất bản : 23 K.Đ. — Khổ 13 x 19
In xong ngày 30-6-1967 — Gửi lưu chiều tháng 7 năm 1967